

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG THÀNH VINH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG THÀNH VINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THANH VINH CONSTRUCTION DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107295959

3. Ngày thành lập: 13/01/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 6, ngách 381/47 đường Nguyễn Khang, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0915522886

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
2.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
3.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
4.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
5.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
6.	In ấn	1811
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
8.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ bán buôn vàng)	4662

9.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; - Bán buôn kính phẳng; - Bán buôn đồ ngũ kim và khoá; - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn bình đun nước nóng; - Bán buôn thiết bị vệ sinh như: bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, nút chữ T, ống cao su,...; - Bán buôn dụng cụ cầm tay: búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác.	4663
10.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh; - Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa; - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại, nguyên liệu để tái sinh; - Bán buôn sợi dệt - Bán buôn đá quý - Bán buôn bột giấy	4669
11.	Bán buôn tổng hợp	4690
12.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
13.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán lẻ thiết bị lắp đặt vệ sinh: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, nút chữ T, ống cao su	4752

14.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Sản xuất phần mềm	5820
15.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất , lắp ráp phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy	3290
16.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
17.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
18.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
19.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
20.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
21.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
22.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
23.	Xây dựng công trình công ích	4220
24.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Xây dựng Các công trình thể thao ngoài trời. - Chia tách đất với cải tạo đất	4290
25.	Phá dỡ	4311
26.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
27.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
28.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
29.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng	4329
30.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

31.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
32.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý , môi giới	4610
33.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
34.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
35.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

36.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Kinh doanh phương tiện, thiết bị , vật tư phòng cháy và chữa cháy; - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659
37.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
38.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác; - Hoạt động của cáp treo, đường sắt leo núi.	4932
39.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
40.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
41.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế kiến trúc công trình Thiết kế nội ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan Thiết kế kết cấu công trình Thiết kế điện cơ điện công trình Thiết kế thông gió cấp thoát nhiệt Thiết kế mạng thông tin liên lạc trong công trình xây dựng; Thiết kế phòng cháy chữa cháy Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ;	7110

42.	Quảng cáo	7310
43.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất (không bao gồm thiết kế công trình) Dịch vụ thiết kế đồ thị	7410
44.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ chuyển giao công nghệ Tư vấn đánh giá dự án đầu tư; Dịch vụ tư vấn đấu thầu; Kiểm định chất lượng công trình xây dựng Chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng; Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật; thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy, tư vấn chuyển giao công nghệ phòng cháy và chữa cháy	7490
45.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa phân vào đâu được sử dụng như hàng hóa trong kinh doanh.	7730
46.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
47.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
48.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
49.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
50.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
51.	(Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 19.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 100.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ BÍCH THÀNH	Số 65 phố ga mới Nam Định, Phường Trường Thi, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	76.000	7.600.000.000	40,000	162740320	
			Tổng số	76.000	7.600.000.000	40,000		
2	LÂM QUỐC DƯƠNG	Thôn Vô Thái, Xã Dũng Nghĩa, Huyện Vũ Thư, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	57.000	5.700.000.000	30,000	034085003087	
			Tổng số	57.000	5.700.000.000	30,000		
3	LƯƠNG HUY TIỀN	Thôn 25, Xã Mai Đình, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	57.000	5.700.000.000	30,000	012525848	
			Tổng số	57.000	5.700.000.000	30,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: NGUYỄN THỊ BÍCH THÀNH

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 28/10/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 162740320

Ngày cấp: 17/03/2003

Nơi cấp: Công an tỉnh Nam Định

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số 65 phố ga mới Nam Định, Phường Trường Thi, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Số 65 phố ga mới Nam Định, Phường Trường Thi, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội